

Số: 1645/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 1 dự án: Kết nối giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á và Chính phủ Úc Tài trợ (Tuyến nối Lai Châu với Cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND thành phố Lai Châu Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 1 dự án: Kết nối giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á và Chính phủ Úc tài trợ (Tuyến nối Lai Châu với Cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 624/TTr-TNMT ngày 22/9 /2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Nguyễn Tiến Khen – Cư trú tại: Bản Tả Xin Chải, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 36.875.674 đồng.

(Bằng chữ: Ba mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi tư đồng)

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã San Thàng.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Nguyễn Tiến Khen có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND xã San Thàng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

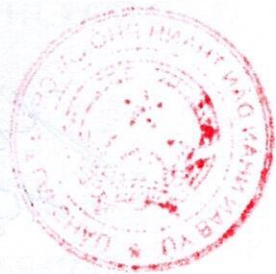
Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Quản lý dự án 2 – Bộ GTVT;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng



**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ
BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (BỔ SUNG LẦN 1)**

**Dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (Tuyến nối Lai Châu với cao tốc
Nội Bài - Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu).**

Kèm theo Quyết định số: **1645** /QĐ-UBND ngày **23** tháng **9** năm 2021 của UBND thành phố

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Hộ ông: Nguyễn Tiến Khen				
	Địa chỉ: Bản Tả Xin Chải, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c+d)				36.875.674
a	Về đất				1.221.500
1	Diện tích thu hồi	m ²	34,9		
2	Loại đất				
	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	m ²	34,9	35.000	1.221.500
	Vị trí (VT1)				
	<p>Nguồn gốc: Được cấp giấy CNQSD đất số BQ 227 724 do UBND thành phố cấp ngày 20/12/2016. Phần diện tích đang chồng lấn lên thửa đất số 882, TĐĐ 110 số 100 xã San Thàng đang quy chủ cho UBND xã quản lý hiện trạng do gia đình ông Nguyễn Tiến Khen sử dụng cùng nguồn gốc với GCN QSD đất đã cấp. Nguyên nhân chồng lấn là do sai số giữa những lần đo đạc. Đất gia đình sử dụng ổn định không tranh chấp.</p>				
b	Về tài sản vật kiến trúc				28.338.674
	<p>Tài sản do ông Khen tạo lập năm 2013 khi tạo lập tài sản không bị lập biên bản vi phạm hành chính, tạo lập trước kế hoạch sử dụng đất hàng năm, đúng mục đích sử dụng đất, tài sản sử dụng ổn định không tranh chấp</p>				
	Phần tài sản nằm trên đất thu hồi mới				
1	Công sắt (2,1*3,15)	m ²	6,6	825.000	5.457.375
2	Trụ công BTCT (0,5*0,5*2,6)	m ²	0,7	1.393.700	905.905
3	Lưới B40 hỗ trợ di chuyển (1,2*20)	m ²	24,0	25.000	600.000
4	Tường xây gạch bi tường 12 cm (1*11,5)	m ²	12	127.600	1.467.400
5	Tường xây gạch bi tường 12 cm (0,3*6)	m ²	1,8	127.600	229.680





6	Kè đá xây (6*0,4*0,8)	m ²	1,9	392.700	753.984
7	Ống nhựa HDPE Φ 50	m	400,0	32.900	13.160.000
8	Bê nước xây gạch đỏ tường 11 nắp BTCT đưng nước sinh hoạt	m ³	2,0	842.600	1.685.200
9	Kè đá xây (11*0,6*1,5)	m ³	9,9	392.700	3.887.730
10	Tường xây gạch bi T12 cm (5*0,3)	m ²	1,5	127.600	191.400
c	Về cây cối hoa màu				3.651.000
1	Cây Đào bán kính phát tán từ 2-4 m	Cây	1,0	480.000	480.000
2	Cây Đào bán kính phát tán từ 1-2 m	Cây	4,0	360.000	1.440.000
3	Cây bưởi bán kính phát tán từ 1-2 m	Cây	2,0	360.000	720.000
4	Chậu cây cảnh	Chậu	20,0	24.000	480.000
5	Khóm Riêng	kg	1,0	15.000	15.000
6	Cây ăn quả trồng hạt năm thứ 4	Cây	2,0	192.000	384.000
7	Cây đào trồng hạt năm thứ 3	Cây	1,0	132.000	132.000
d	Về chính sách hỗ trợ				3.664.500
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp (theo quy định tại Điều 16, Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu), mức hỗ trợ bằng 3 lần giá đất trồng cây hàng năm khác	đồng/ hộ	34,9	105.000	3.664.500

